

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 18/03/2022
Date:

1. Chỉ số chứng khoán (Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,469.10	7.76	0.53	24,227.74
VN30	1,476.94	7.02	0.48	8,508.27
VNMIDCAP	2,158.97	6.65	0.31	9,288.27
VNSMALLCAP	2,191.02	14.34	0.66	4,574.04
VN100	1,469.74	6.38	0.44	17,796.54
VNALLSHARE	1,514.40	6.89	0.46	22,370.58
VNXALLSHARE	2,503.50	10.54	0.42	24,879.19
VNCOND	2,006.81	4.41	0.22	516.65
VNCONS	886.47	-5.69	-0.64	1,941.40
VNENE	761.19	9.72	1.29	483.06
VNFIN	1,636.45	0.86	0.05	4,689.90
VNHEAL	1,857.25	-6.97	-0.37	48.50
VNIND	1,151.19	13.98	1.23	4,882.76
VNIT	2,584.09	74.65	2.97	358.25
VNMAT	2,738.64	33.11	1.22	3,265.42
VNREAL	1,817.22	10.34	0.57	5,838.93
VNUTI	981.67	4.14	0.42	331.30
VNDIAMOND	1,976.49	12.34	0.63	2,800.76
VNFINLEAD	2,189.34	1.42	0.06	4,218.94
VNFINSELECT	2,189.34	0.48	0.02	3,949.61
VNSI	2,219.78	14.50	0.66	5,083.55
VNX50	2,487.20	9.00	0.36	12,440.96

2. Giao dịch toàn thị trường (Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	745,610,800	22,303
Thỏa thuận	50,113,760	1,925
Tổng	795,724,560	24,228

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày (Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	FLC	42,757,700	NVT	6.99%	RDP	-6.79%
2	HQC	38,332,300	HTN	6.97%	LAF	-5.80%
3	ROS	30,066,400	FDC	6.96%	PTC	-5.63%
4	STB	26,785,000	SFI	6.91%	DTA	-4.35%
5	HPG	18,336,600	PIT	6.90%	APH	-3.37%

Giao dịch của NDTNN (Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (ck) Trading vol. (shares)	78,341,800	9.85%	80,407,400	10.10%	-2,065,600

GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	3,495	14.43%	3,713	15.33%	-218
---	-------	--------	-------	--------	------

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NDTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NDTNN		Top 5 CP về KLGD NDTNN mua ròng	
1	STB	21,450,300	STB	709,668,850	STB	62,165,330
2	VND	12,116,600	HPG	486,980,995	CTG	37,396,266
3	HPG	10,477,000	VIC	464,813,810	VHM	28,830,500
4	VIC	5,926,200	DIG	444,682,460	VRE	17,479,300
5	VHM	5,793,900	VHM	434,428,170	KBC	15,149,200

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	CMV	CMV niêm yết và giao dịch bổ sung 1.692.479 cp (chào bán ra công chúng - hạn chế chuyển nhượng) tại HOSE ngày 18/03/2022, ngày niêm yết có hiệu lực: 29/06/2021.
2	COM	COM giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội vào 22/04/2022 tại Tầng 10 toà nhà Comeco, 549 Điện Biên Phủ, phường 3, quận 3, TPHCM.
3	COM	COM giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt với tỷ lệ 20%, ngày thanh toán: 07/04/2022.
4	PVD	PVD giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội từ 20 đến 28/04/2022 tại trụ sở công ty.
5	DIG	DIG giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội từ 20/04/2022 đến 25/04/2022 tại Hội trường Aurora DIC Star Hotel & Resorts Vũng Tàu, 169 Thùy Vân, Phường 8, TP vũng Tàu.
6	NNC	NNC giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
7	FUCTVGF3	FUCTVGF3 giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
8	PAN	PAN giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội vào ngày 26/04/2022 tại trung tâm R&D Pan Farm, Trại Láng, Cổ Đông, Sơn Tây, Hà Nội.
9	HNG	HNG giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội vào tháng 04/2022.
10	HRC	HRC giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội vào tháng 04/2022.
11	HVX	HVX giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
12	TCB	TCB giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
13	TVS	TVS giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội vào tháng 04/2022.
14	DMC	DMC giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội vào 19/04/2022.
15	VND	VND giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
16	FUESSV30	FUESSV30 giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức lấy ý kiến đại hội vào 20/04/2022 tại trụ sở công ty.
17	FUESSV50	FUESSV50 giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức lấy ý kiến đại hội vào 20/04/2022 tại trụ sở công ty.
18	FUESSVFL	FUESSVFL giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức lấy ý kiến đại hội vào 20/04/2022 tại trụ sở công ty.

19	THG	THG giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội vào 22/04/2022 tại tòa nhà văn phòng Ticco, 46-48 Nguyễn Công Bình, Trung An, Mỹ Tho, Tiền Giang.
20	THG	THG giao dịch không hưởng quyền - tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2021 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 06/04/2022.
21	POW	POW giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội vào ngày 19/04/2022 tại tòa nhà viện Dầu khí Việt Nam, 167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
22	CMG	CMG nhận quyết định niêm yết bổ sung 8.999.017 cp (phát hành trả cổ tức năm 2020) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 18/03/2022.
23	HCD	HCD nhận quyết định niêm yết bổ sung 4.589.802 cp (phát hành trả cổ tức) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 18/03/2022.
24	RDP	RDP nhận quyết định niêm yết bổ sung 1.429.217 cp (phát hành ESOP) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 18/03/2022.
25	FUEVFNVD	FUEVFNVD niêm yết và giao dịch bổ sung 2.000.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 18/03/2022.